

Nội dung bài viết

1. [Bài 3: Luyện từ và câu trang 129 SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 1 - Chân trời sáng tạo](#)

Bài 3: Luyện từ và câu trang 129 SGK Tiếng Việt lớp 3 Tập 1 - Chân trời sáng tạo

Luyện từ và câu:

Câu 1 trang 129 SGK Tiếng Việt lớp 3: Tìm trong đoạn văn sau những cặp từ có nghĩa trái ngược nhau

Giá sách được bài trí so le: ngăn cao, ngăn thấp, ngăn rộng, ngăn hẹp. Những cuốn sách dày, mỏng đứng cạnh nhau. Trên cùng là hai bức tranh một lớn, một bé. Nhưng tất cả đều hài hoà, gọn gàng, đẹp mắt.

Phúc Quảng

Trả lời:

Cao – thấp

Rộng – hẹp

Dày – mỏng

Lớn – bé

Câu 2 trang 129 SGK Tiếng Việt lớp 3: Tìm từ ngữ chỉ đặc điểm của các sự vật sau:



Trả lời:

Đờng h ò hình tròn màu cam

Cốc cacao nóng hời

Ly nước đá mát lạnh

Con cú có đôi mắt sáng

Cây hoa bị héo khô

Chiếc thang rất cao

Câu 3 trang 129 SGK Tiếng Việt lớp 3: Tìm từ ngữ có nghĩa trái ngược với các từ ngữ tìm được ở bài tập 2.

Trả lời:

Tròn – vuông

Nóng – lạnh

Sáng – tối

Héo – tươi

Cao – thấp

Câu 4 trang 129 SGK Tiếng Việt lớp 3: Đặt 2-3 câu

a. Sử dụng cặp từ ngữ có nghĩa trái ngược nhau ở bài tập 3 nói về đặc điểm khác nhau:

- Giữa các đồ dùng trong nhà.

M: Cốc uống nước thì lớn còn cốc uống trà thì bé

- Giữa các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên

M: Cây dừa thì cao còn cây chanh thì thấp

b. Hỏi những đi ều em chưa biết về bố mẹ hoặc người thân

M: Hỏi bé bố học trường nào?

Trả lời:

a. Sử dụng cặp từ ngữ có nghĩa trái ngược nhau ở bài tập 3 nói về đặc điểm khác nhau:

- Giữa các đồ dùng trong nhà
- + Chiếc bàn ăn thì to còn chiếc bàn học của em thì nhỏ
- + Nước cam thì lạnh còn cacao lại nóng
- Giữa các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên
- + Buổi sáng thì trời sáng còn buổi tối thì trời tối

b. Hỏi những điều em chưa biết về bố mẹ hoặc người thân

- + Mái tóc mẹ dài hay ngắn?
- + Khuôn mặt bố hình vuông hay tròn

Vận dụng:

Câu 1 trang 129 SGK Tiếng Việt lớp 3: Đóng vai gọi điện cho ông bà hoặc người thân để hỏi thăm sức khỏe và kể một niềm vui của em ở trường

Trả lời:

Em: Alô, cháu chào ông cháu là Minh Châu con bố Cường, mẹ Nụ đây ạ.

Ông ngoại: Ôi! Chào cháu dạo này cháu học hành thế nào? Bố mẹ và em Na có khỏe không?

Em: Dạ, cháu học bình thường, cả nhà cháu khỏe ông ạ? Tình hình sức khỏe ông bà thế nào ạ? Bà có còn bị đau chân không ạ?

Ông ngoại: Ông bà vẫn khỏe cháu ạ.

Em: Dạ vâng, cháu gọi điện hỏi thăm ông bà và báo với ông bà 26 Tết này cả nhà cháu sẽ về ông bà ăn Tết ạ.

Ông ngoại: Ôi ông bà vui quá cả nhà nhớ về sớm nhé.

Em: Vâng ạ, thôi cháu dừng máy đây ạ, cháu chào ông.

Câu 2 trang 129 SGK Tiếng Việt lớp 3: Chia sẻ cảm xúc của em khi gọi điện cho ông bà hoặc người thân.

Trả lời:

Sau khi gọi điện cho người thân em rất vui, hạnh phúc.